

BÁO CÁO
Công tác phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Thông tư 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, UBND huyện Vĩnh Cửu báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN):

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Trong kỳ, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, gồm:

- Kế hoạch số 1050/KH-UBND ngày 27/01/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh năm 2021

- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 08/02/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng năm 2021.

- Ngày 27/01/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

- Công văn 1264/UBND-NC ngày 04/3/2021 về việc đôn đốc xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu năm 2021.

- Công văn số 1687/UBND-NC ngày 19/3/2021 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực nội vụ.

- Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 20/4/2021 về tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021.

Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 3 khóa X; Kế hoạch số 1148-KH/BCS ngày 07/4/2016 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và Kế hoạch số 5209/KH-UBND ngày 21/6/2016 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 132-KH/BCS ngày 16/6/2017 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Công văn số 3262/UBND-NC ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho tất cả cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 15/4/2021 của Huyện Ủy Vĩnh Cửu về tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

Tiếp tục chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với Thanh tra huyện, Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao cùng với Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp nắm vững và nâng cao nhận thức về các quy định của Luật PCTN 2018. Trong kỳ, bộ phận Đài truyền thanh đã phát trong phần bản tin thời sự hàng ngày khoảng 20 tin, bài liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng nhằm tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp nắm vững và nâng cao nhận thức về các quy định của pháp luật và PCTN với tổng thời lượng phát sóng khoảng 3 giờ.

Ngày 09/3/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Kế hoạch số 239/KH-HĐPH về hoạt động của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật huyện năm 2021, trong đó xác định thực hiện có chiều sâu, trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả các nhiệm vụ của Hội đồng theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013, Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ; khẳng định vị trí, phát huy đầy đủ vai trò của Hội đồng trong tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác PBGDPL; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng trong việc thực hiện PBGDPL trong các ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

- Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra công khai, minh bạch năm

2021 phù hợp với quy định của Luật PCTN 2018, các văn bản pháp luật liên quan và sát với thực tế ở từng cơ quan, đơn vị.

Tổ chức công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện và thực hiện niêm yết tại trụ sở làm việc đối với các lĩnh vực phải thực hiện công khai theo quy định của Luật PCTN 2018.

- Việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên tất cả các lĩnh vực, nhất là một số lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như đất đai, tài chính, đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng tài sản công; đồng thời, yêu cầu các đơn vị, địa phương chú trọng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, các quyết định của UBND huyện quy định về các chính sách, tiêu chuẩn, định mức trong sử dụng ngân sách. Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đã đẩy mạnh rà soát chế độ, định mức góp phần nâng cao hiệu quả PCTN, lãng phí.

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức:

UBND huyện đã ban hành Công văn số 1078/UBND ngày 25/02/2021 về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành nhiệm vụ, công vụ sau dịp Tết Nguyên đán 2021. Theo đó, chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện tiếp tục tổ chức quán triệt cán bộ, công chức nâng cao ý thức chấp hành các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, các quy định liên quan theo điều lệ, quy chế, phù hợp theo tính chất, đặc thù, lĩnh vực của ngành, lĩnh vực quản lý tại cơ quan, đơn vị mình; thực hiện nghiêm túc quy chế, nội quy cơ quan, giờ giấc làm việc; đảm bảo thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính xuyên suốt. Chỉ đạo Phòng Nội vụ tổ chức kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Vĩnh An quán triệt, tổ chức thực hiện theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức được ban hành kèm theo Quyết định 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Kế hoạch số 9765/KH-UBND ngày 20/11/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai đề án Thực hiện quy chế văn hóa công sở, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và từng bước xóa bỏ tình trạng quan liêu trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước; các quy định những việc cán bộ, công chức không được làm của Trung ương và của tỉnh; Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày

28/9/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện. Đồng thời, các cơ quan trên địa bàn huyện sử dụng Nội quy cơ quan kết hợp Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức do UBND tỉnh Đồng Nai ban hành chung trên địa bàn tỉnh để áp dụng trong hoạt động của cơ quan. Các quy định này được in thành bảng và niêm yết tại trụ sở từng cơ quan.

UBND huyện đã ban hành Công văn số 1698/UBND-TCD ngày 22/3/2021 về việc thực hiện quy định về quy tắc ứng xử của CBCCVV trong ngành Thanh tra và tiếp công dân theo Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Tiếp tục chỉ đạo Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện xây dựng và thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nhằm phòng ngừa tham nhũng theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN và các quy định pháp luật có liên quan.

- Việc thực hiện cải cách hành chính:

Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại đối với 12/12 UBND cấp xã, thị trấn và UBND cấp huyện. Chỉ đạo Phòng Nội vụ huyện cập nhật theo dõi kết quả giải quyết hồ sơ hành chính, thông báo trễ hẹn trên phần mềm một cửa liên thông Egov 2.0, kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu; tiếp tục thực hiện việc theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của 12 xã, thị trấn và UBND huyện hàng ngày qua hệ thống camera quan sát tập trung để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những đơn vị, công chức, viên chức chưa thực hiện tốt, giảm tình trạng hồ sơ trễ hẹn, ảnh hưởng công việc của người dân, tổ chức.

Ngày 11/01/2021, UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 14/KH-UBND về kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính huyện Vĩnh Cửu năm 2021 để tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, góp phần tạo dựng môi trường kinh doanh, đầu tư của huyện thực sự thông thoáng, minh bạch góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thực hiện tốt dịch vụ công trực tuyến kết hợp với bưu chính công ích.

Ngày 02/02/2021, UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 162/KH-UBND về thông tin, tuyên truyền kiểm soát thủ tục hành chính huyện Vĩnh Cửu năm 2021 nhằm cập nhật thường xuyên, kịp thời, đầy đủ các văn bản pháp luật, các chủ trương, chính sách của Nhà nước, cụ thể tập trung chủ yếu vào công tác tuyên truyền những nội dung của Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Hội

ngị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Nghị quyết đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/02/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X); Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XII và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của UBND tỉnh, của UBND huyện và của các đơn vị, địa phương.

Ngày 22/01/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu đã xây dựng Kế hoạch số 54/KH-UBND về cải cách hành chính huyện Vĩnh Cửu năm 2021 nhằm triển khai cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức. Ngày 05/02/2021, UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 175/KH-UBND về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính huyện Vĩnh Cửu năm 2021 với mục tiêu nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính trong quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, phục vụ người dân, tổ chức, qua đó nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước; tăng cường mức độ tiếp cận thông tin của người dân, kịp thời cập nhật, phổ biến, hướng dẫn cho người dân các thay đổi trong chủ trương, chính sách của Nhà nước, tạo thuận lợi trong việc giải quyết thủ tục hành chính Nhà nước.

Ngày 01/02/2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 348/QĐ-UBND về việc thành lập đoàn kiểm tra công vụ năm 2021 nhằm tổ chức kiểm tra công vụ, kiểm tra việc chấp hành, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ, nhiệm vụ và các quy định khác có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu; hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; lập biên bản các trường hợp vi phạm, báo cáo, kiến nghị hình thức xử lý trình Chủ tịch UBND huyện.

Ngày 16/3/2021, UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 264/KH-UBND về kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính năm 2021.

Ngày 17/3/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Kế hoạch số 276/KH-UBND về duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND huyện Vĩnh Cửu năm 2021.

Ngày 20/4/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Văn bản số 2440/UBND-TH về tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong quý II năm 2021 nhằm quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức chủ trương đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, chủ động đề xuất các giải pháp, mô hình mới hoặc học tập từ các đơn vị khác trong công tác cải cách hành chính, nhất là trong cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Tiếp tục thực hiện việc thanh toán trong chi tiêu tại đơn vị và trả lương cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước qua tài khoản theo Chỉ thị 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

- Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:

UBND huyện đã ban hành Văn bản số 7937/UBND-NC ngày 29/12/2020 về triển khai việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2020, giao Thanh tra huyện tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn huyện; ban hành Quyết định số 7766/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 về phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2020.

Ngày 10/3/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

Ngày 19/3/2021, UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Kế hoạch số 297/KH-UBND về thực hiện kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu. Kết quả thực hiện: 71/71 đơn vị đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập lần đầu và đã báo cáo kết quả kê khai, công khai Bản tài sản tài sản, thu nhập lần đầu.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a. Công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:

Trong kỳ tổ chức 01 cuộc Thanh tra về việc quản lý, sử dụng tài chính ngân sách tại trường Mầm non Hiếu Liêm. Qua thanh tra chưa phát hiện sai phạm liên quan đến tham nhũng.

b. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong kỳ, trên địa bàn huyện phát sinh 22 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, gồm: 20 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo.

- Trên lĩnh vực giải quyết khiếu nại:

+ Đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại: 07 đơn (khiếu nại đúng: 01; khiếu nại sai: 03; khiếu nại có đúng, có sai: 03).

+ Chưa ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại: 10 đơn (mới nhận).

+ Ban hành Quyết định đình chỉ: 03 đơn.

- Trên lĩnh vực giải quyết tố cáo: Trong kỳ, trên địa bàn huyện thụ lý 02 đơn tố cáo. Chưa ban hành thông báo kết luận tố cáo 02 đơn.

Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa phát hiện sai phạm liên quan đến tham nhũng.

c. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý:

Trong kỳ không có án tham nhũng được khởi tố thuộc thẩm quyền cấp Huyện.

d. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:

Trong kỳ không có trường hợp xử lý tài sản tham nhũng do không có vụ việc liên quan đến tham nhũng.

4. Vai trò của xã hội trong công tác PCTN.

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện, phòng ngừa tham nhũng; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan Nhà nước và việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức lồng ghép việc tuyên truyền luật PCTN và các văn bản có liên quan vào các buổi sinh hoạt trong tổ nhân dân; vận động nhân dân nâng cao tinh thần trách nhiệm, tham gia phòng, chống, tố giác tội phạm nói chung và tội phạm về tham nhũng nói riêng.

5. Hợp tác quốc tế về phòng chống tham nhũng:

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 7/4/2010 của Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Công tác PCTN trong huyện là nhiệm vụ được Đảng ủy và Lãnh đạo UBND huyện luôn quan tâm triển khai thực hiện. Trong các buổi họp giao ban việc quán triệt thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, song song với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền để góp phần nâng cao được ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động; công tác phòng, chống tham nhũng luôn được tập trung trao đổi, thảo luận kỹ, từ đó hạn chế được hành vi tham nhũng trong toàn cơ quan, đơn vị. Tại thời điểm báo cáo chưa có trường hợp nào vi phạm về tham nhũng. UBND huyện đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên các mặt công tác; công chức, viên chức đều yên tâm công tác, không phát hiện trường hợp tham nhũng. Các công chức, viên chức đều đồng tình và nghiêm túc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, góp đẩy mạnh phong trào đấu tranh PCTN trong toàn huyện.

So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: Giữ mức.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Công tác PCTN được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tổ chức triển khai thực hiện hàng năm và dài hạn trong toàn huyện; theo chức trách, nhiệm vụ được giao, UBND huyện sẽ xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khi thực thi nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của UBND huyện Vĩnh Cửu: Qua công tác thanh tra, kiểm tra trong ngành không có tình trạng tham nhũng xảy ra.

2. So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: Giữ mức.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN: Hoàn thành tốt.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại hạn chế trong công tác PCTN

UBND huyện đã tuyên truyền, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản liên quan đến công tác PCTN, lồng ghép đến cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, gắn với tiếp tục “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong công tác PCTN; thực hiện công khai minh bạch, cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan, tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính cho công dân, doanh nghiệp đúng thời gian quy định; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan và quy chế dân chủ ở cơ sở góp phần phòng ngừa, ngăn chặn và PCTN, lồng ghép tại địa phương.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn một số tồn tại đó là: Một số cơ quan, đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN và các văn bản có liên quan còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính tuy được quan

tâm chỉ đạo thực hiện nhưng một số thủ tục hành chính giải quyết còn chậm so với thời gian quy định (chủ yếu là lĩnh vực đất đai). Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, Đảng viên để nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tổ chức triển khai, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN đến các cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Tăng cường giáo dục đạo đức, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCTN trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; trong chỉ đạo, kiểm tra, cần lựa chọn trọng tâm, trọng điểm, các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nâng cao công tác quản lý và hiệu quả công tác; kịp thời chấn chỉnh những quan điểm, tư tưởng lệch lạc của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình nhằm góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ, xây dựng đơn vị vững mạnh mọi mặt.

Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí và tham nhũng. Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng mới phát sinh.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác ở những lĩnh vực, vị trí nhạy cảm để phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Chính phủ. Nâng cao công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo công tác PCTN 6 tháng đầu năm 2021 của UBND huyện. *Mgl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBKT huyện ủy;
- C, PVP HĐND&UBND;
- Thanh tra huyện;
- Trang TTĐT;
- Lưu VT + THNC.

CHỦ TỊCH



Phạm Minh Phước

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo Báo cáo số: 626 ngày 6 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Vĩnh Cửu)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	TUYỂN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	

12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, DV	
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thời giữ chức vụ	Người	
	<i>Chuyên đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	

28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	
31	Ỉỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	513
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	

	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động công khai những trong cơ quan thanh tra	người	
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử	Vụ	
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử	Người	
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	
	<i>Qua xem xét phân tích, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phân tích, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	
51	Số vụ việc có phân tích, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phân tích, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phân tích, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	

	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÁY RA THAM NHƯNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	
66.1	- <i>Khiến trách</i>	Người	
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	
	XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	

69	Số vụ việc tham những đã được xử lý hành chính		Vụ	
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng		Người	
71	Số vụ việc tham những đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)		Vụ	
72	Số đối tượng tham những đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)		Người	
	<i>Tài sản bị tham những, gây thiệt hại do tham những đã phát hiện được</i>			
73	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)		Triệu đồng	
74	Đất đai		m ²	
	<i>Tài sản tham những, gây thiệt hại do tham những đã được thu hồi, bồi thường</i>			
75	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)		Triệu đồng	
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính		Triệu	
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp		Triệu	
76	Đất đai		m ²	
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính		m ²	
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp		m ²	
	<i>Tài sản tham những, gây thiệt hại do tham những không thể thu hồi, khác phục được</i>			
77	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)		Triệu đồng	
78	Đất đai		m ²	
	PHONG, CHÔNG THAM NHỮNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC			
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý		Tổ chức	
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN		Tổ chức	
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN		Tổ chức	
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện		Vụ	

83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Biểu số: 02/PCTN

Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/5/2021

(Kèm theo Báo cáo số: 626 ngày 01 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Vĩnh Cửu)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1					
2					

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VẤN BÀN CÒN SƠ HỎI, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG(*)
(Số liệu tính từ ngày 01/12/2020 đến 31/5/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 6/LC ngày 07 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Vĩnh Cửu)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hỏi, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1							
2							
Tổng số:							